

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (Kết luận số 80-KL/TW), Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW (Quyết định số 1521/QĐ-TTg), Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kịp thời tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 80-KL/TW và Quyết định số 1521/QĐ-TTg để tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân.

2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cơ quan, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW, đáp ứng yêu cầu triển khai công tác PBGDPL trong tình hình mới.

3. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh và phù hợp với nhu cầu xã hội; gắn PBGDPL với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong triển khai công tác PBGDPL

a) Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp đến các đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý; ban hành hoặc tham mưu cấp ủy cùng cấp ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kết luận số 80-KL/TW; phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất

lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác này; gắn việc triển khai Kết luận với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; kết hợp PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng các nội dung của Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp cho các cấp Đoàn, Hội, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai Kết luận số 80-KL/TW trong hệ thống tổ chức mình, xác định đây là nhiệm vụ chính trị của tổ chức, đoàn thể các cấp và doanh nghiệp trong công tác PBGDPL.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

2. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn

a) Các Sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thông tin, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng PBGDPL về các chính sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật; thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách của tỉnh có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Khi thực hiện thông tin, phổ biến về các lĩnh vực pháp luật, chuyên đề khác nhau cần gắn với việc đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của đối tượng PBGDPL; thông tin tới Nhân dân về cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, tập trung PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương và các ứng dụng trên thiết bị di động; thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” theo Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh.

- Tổ chức đối thoại chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc phổ biến trong áp dụng pháp luật về các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý cho Nhân dân, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh:

- Định hướng nội dung PBGDPL trên cơ sở bám sát và đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn cụ thể; hướng dẫn sử dụng linh hoạt, có hiệu quả các hình thức, cách thức PBGDPL; nghiên cứu cơ chế, mô hình cụ thể tạo điều kiện cho người dân chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật.

- Tăng cường phối hợp, kết nối chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn, định hướng việc tăng cường và phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia PBGDPL; phối hợp, hướng dẫn tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm khi có đề nghị của cơ quan soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Nghiên cứu, hướng dẫn cơ chế phối hợp, xác định trách nhiệm cụ thể của cơ quan báo chí để thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang: Tiếp tục tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục PBGDPL với hình thức phong phú; tăng cường lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình giải trí trên truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành, liên quan:

- Chỉ đạo biên soạn tài liệu PBGDPL, tài liệu bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục. Nội dung PBGDPL phù hợp với lứa tuổi, góp phần xây dựng và hình thành thể hệ trẻ có văn hóa, lối sống lành mạnh, có lòng yêu nước và luôn tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục; chuẩn hoá đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật theo thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và một số sở, ngành liên quan có giải pháp cụ thể để nâng

cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập pháp luật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học Pháp luật theo thẩm quyền; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, người làm công tác pháp chế, người làm công tác giáo dục nghề nghiệp trong ngành lao động - thương binh và xã hội góp phần đổi mới căn bản, toàn diện về lĩnh vực này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Tổ chức triển khai công tác PBGDPL toàn diện, rộng khắp đến các đối tượng, địa bàn trong phạm vi toàn tỉnh, có trọng tâm, trọng điểm

a) Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện PBGDPL hướng về cơ sở, phát huy vai trò chủ trì của các tổ chức pháp chế, Phòng Tư pháp và sự tham gia vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và đoàn thể ở cơ sở; lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, thông tin tham gia PBGDPL ở cơ sở.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm và nghĩa vụ chủ động trong tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ với việc thông tin, phổ biến pháp luật tới Nhân dân; vận dụng kỹ năng dân vận khéo trong PBGDPL, gắn phổ biến pháp luật với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, vận động, khuyến khích công dân tìm hiểu, sử dụng, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

- Gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Xác định việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn là điều kiện để đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Ưu tiên nguồn lực PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, dân tộc thiểu số, các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn trọng yếu về quốc phòng an ninh; gắn thực hiện PBGDPL với việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, đề án liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố: Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án về PBGDPL trong Chương trình; xác định nhu cầu, phương hướng, nhiệm vụ, cách thức để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình mới và tham mưu UBND tỉnh ban hành

Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027 và các Đề án về PBGDPL giai đoạn tiếp theo.

Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp.

c) Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong định hướng triển khai công tác PBGDPL; đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL, điều phối, gắn kết, lồng ghép nguồn lực để triển khai có trọng tâm, trọng điểm.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL năm 2012.

Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan: Rà soát, tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL một cách linh hoạt, phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL theo định hướng cơ chế kinh phí tại các văn bản của Đảng và Nhà nước, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho đối tượng đặc thù, yếu thế, người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo nhu cầu của người dân hoặc yêu cầu từ quản lý nhà nước.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL

a) Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Hướng dẫn, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, đánh giá, tham mưu hoàn thiện chính sách linh hoạt cho đội ngũ công chức thực hiện công tác PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ này bảo đảm hoạt động chất lượng, hiệu quả, chủ động tham mưu triển khai PBGDPL phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Tiếp tục rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; chỉ công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực sự có năng lực và hoạt động thực chất; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này.

- Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để thu hút đội ngũ chuyên gia pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân, hướng tới coi đây là lực lượng nòng cốt để thực hiện công tác này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tích cực tham gia công tác PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương tăng cường PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tham mưu, thực hiện chính sách ưu tiên sử dụng người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số tham gia công tác PBGDPL, lồng ghép PBGDPL với thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến đối tượng này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL

a) Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tổ chức phổ biến pháp luật cho các đối tượng là thành viên, hội viên do mình quản lý; động viên, khuyến khích các thành viên, hội viên phát huy trách nhiệm xã hội tích cực tham gia tư vấn pháp luật, PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân; xây dựng, triển khai các mô hình, cách thức PBGDPL cụ thể thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan tham mưu ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

Thời gian thực hiện: Năm 2021, 2022.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn đầu tư cho công tác PBGDPL.

Thời gian thực hiện: Năm 2021, 2022.

d) UBND các huyện, thành phố: Chỉ đạo cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý tạo điều kiện, có chính sách khuyến khích cụ thể, phù hợp để huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia, hỗ trợ triển khai công tác PBGDPL.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác PBGDPL

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Đoàn, Hội trực tiếp tham gia PBGDPL; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này góp phần nâng cao chất lượng PBGDPL; chủ động phối hợp tổ chức đối

thoại chính sách pháp luật giữa các cơ quan nhà nước và Nhân dân, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, phản biện, giám sát thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các văn bản, chính sách về PBGDPL; đổi mới hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung PBGDPL trên mạng xã hội, mạng viễn thông nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận tham mưu ban hành cơ chế chính sách để bảo đảm tài chính cho việc triển khai các hoạt động PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận ở các cấp và cơ sở.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Đổi mới tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về PBGDPL

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL một cách toàn diện, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm bố trí biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả công tác PBGDPL tại sở, ngành, địa phương, nhất là cấp cơ sở; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; phân bổ, quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí chi cho công tác PBGDPL đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

a) Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL: Các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp trong công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị mình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL: Các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố xác định kết quả triển khai công tác PBGDPL là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh

a) Căn cứ vào Kế hoạch này ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Tư pháp trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch này bảo đảm có chất lượng, hiệu quả và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai công tác PBGDPL tại địa phương.

b) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Tư pháp trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tư pháp: Ngoài các nhiệm vụ được giao thực hiện theo Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp tình hình triển khai và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả.

4. Sở Tài chính thường xuyên rà soát, đôn đốc, hướng dẫn cụ thể việc bố trí kinh phí triển khai công tác PBGDPL cho các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận và các địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh, thông tin về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức thành viên;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCHQS tỉnh, TANND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THA tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, TH;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương